

Số: 485/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 10 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Nhiệm vụ Quy hoạch chung
đô thị Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa đến năm 2045**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Quy hoạch ngày 24 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến Quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị; Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 8 năm 2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị; Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2015 quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng; Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 153/QĐ-TTg ngày 27 tháng 02 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Thanh Hóa thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Theo đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa tại Tờ trình số 66/TTr-UBND ngày 12 tháng 4 năm 2024 và Bộ Xây dựng tại Báo cáo thẩm định số 103/BC-BXD ngày 06 tháng 5 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Nhiệm vụ Quy hoạch chung đô thị Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa đến năm 2045:

1. Phạm vi, ranh giới và quy mô lập quy hoạch:

a) Phạm vi, ranh giới lập quy hoạch:

Quy mô nghiên cứu lập Quy hoạch chung đô thị Hoàng Hóa trên toàn bộ địa giới hành chính huyện Hoàng Hóa, bao gồm 37 đơn vị hành chính (36 xã và 01 thị trấn) và khu vực ven biển, ranh giới nghiên cứu lập quy hoạch cụ thể như sau:

- Phía Đông giáp: Biển Đông;
- Phía Tây giáp: Thành phố Thanh Hóa; huyện Thiệu Hóa;
- Phía Nam giáp: Thành phố Thanh Hóa; thành phố Sầm Sơn;
- Phía Bắc giáp: Huyện Hậu Lộc.

b) Quy mô lập quy hoạch:

- Tổng diện tích lập quy hoạch chung khoảng: 203,8 km².
- Phạm vi nghiên cứu bao gồm cả khu vực ven biển phục vụ phát triển kinh tế, xã hội và quốc phòng, an ninh.

2. Giai đoạn thực hiện quy hoạch:

- Giai đoạn ngắn hạn đến năm 2030.
- Giai đoạn dài hạn đến năm 2045.

3. Quan điểm, mục tiêu lập quy hoạch:

a) Quan điểm lập quy hoạch:

- Xây dựng và phát triển đô thị Hoàng Hóa phải trên cơ sở bám sát Nghị quyết của Đảng, Chính phủ, Quốc hội về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh. Cụ thể hóa các định hướng của Quy hoạch tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Bảo đảm phù hợp với các định hướng, tính đồng bộ, thống nhất với các quy hoạch quốc gia, cấp vùng, quy hoạch ngành, quy hoạch tỉnh; phù hợp với khả năng cân đối, huy động nguồn lực, tính liên tục của nền tảng hệ thống quy hoạch hiện hữu và định hướng không gian phát triển của đô thị Hoàng Hóa.

- Phát triển kinh tế - xã hội đô thị Hoàng Hóa phải đặt trong tổng thể liên kết và gắn bó chặt chẽ trong phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Thanh Hóa, cùng với thành phố Thanh Hóa, thành phố Sầm Sơn, huyện Quảng Xương tạo thành một tổng thể hài hòa giữa giá trị truyền thống và tương lai, định hình vùng đô thị lớn của tỉnh Thanh Hóa.

- Xây dựng đô thị Hoàng Hóa phát triển bền vững kinh tế - xã hội và quốc phòng, an ninh; phù hợp với quy hoạch tổng thể quốc gia; quy hoạch tỉnh Thanh Hóa. Khai thác và phát huy tối đa các tiềm năng, lợi thế cho phát triển với phát triển công nghiệp - dịch vụ, du lịch là nền tảng; xây dựng Hoàng Hóa trở thành đô thị hiện đại, thông minh, sinh thái, phát triển bền vững dựa trên chuyển đổi xanh và chuyển đổi số.

- Phát triển đô thị Hoàng Hóa theo hướng bền vững dựa vào 3 trụ cột: Thiên nhiên, con người, văn hóa kết hợp với xu thế hợp tác và hội nhập; trên cơ sở đó đề xuất cơ chế chính sách phù hợp.

b) Mục tiêu:

- Mục tiêu đến năm 2030: Xây dựng và phát triển Hoàng Hóa thành thị xã, đô thị loại IV; đẩy mạnh phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp; du lịch, dịch vụ thương mại; nông nghiệp - thủy sản; có kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, hiện đại.

- Mục tiêu đến năm 2045: Hoàng Hóa là đô thị hiện đại, sinh thái, chủ động ứng phó hiệu quả với biến đổi khí hậu; có mức sống cao; kết nối chặt chẽ với thành phố Thanh Hóa và các đô thị lân cận về không gian đô thị, không gian phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội.

- Khai thác và sử dụng hợp lý tài nguyên thiên nhiên, đất đai đô thị nhằm tạo ra nguồn lực phát triển đô thị, tăng trưởng kinh tế, bảo đảm quốc phòng, an ninh, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững. Bảo đảm tính đồng bộ về không gian kiến trúc, hệ thống hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật đô thị; phát triển hài hòa giữa khu vực đô thị trung tâm và vùng ven, nâng cao điều kiện sống cho dân cư đô thị.

- Làm cơ sở để triển khai lập các quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết, các phân khu chức năng, lập các dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn đô thị và là công cụ pháp lý để chính quyền các cấp quản lý đất đai, quản lý các hoạt động đầu tư xây dựng theo quy hoạch.

4. Tính chất đô thị:

- Là đô thị loại IV trực thuộc tỉnh, là trung tâm về công nghiệp và dịch vụ, du lịch. Đô thị phát triển đa ngành, trong đó trọng tâm là phát triển công nghiệp ứng dụng công nghệ cao, công nghệ mới theo hướng hiện đại, phát triển tiểu thủ công nghiệp và ngành nghề nông thôn; phát triển dịch vụ du lịch gắn với kinh tế biển; phát triển đô thị, nhà ở, thị trường bất động sản; phát triển nông nghiệp công nghệ cao, hướng tới đô thị thông minh, sinh thái, phát triển bền vững, thích nghi với biến đổi khí hậu.

- Là đô thị phía Bắc của vùng đô thị trung tâm tỉnh Thanh Hóa bao gồm thành phố Thanh Hóa - thành phố Sầm Sơn - Hoằng Hóa - Quảng Xương, có vị trí quan trọng về quốc phòng, an ninh.

5. Dự báo sơ bộ về dân số, đất đai, hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội:

- Dự báo quy mô dân số:

+ Đến năm 2030: Khoảng 285.000 người.

+ Đến năm 2045: Khoảng 435.000 người.

- Dự báo về nhu cầu sử dụng đất:

+ Đến năm 2030, đất xây dựng đô thị khoảng: 2.925 ha - 3.839 ha, trong đó đất khu vực dân dụng khoảng: 1.350 ha - 1.850 ha.

+ Đến năm 2045 đất xây dựng đô thị khoảng: 4.422 ha - 5.859 ha, trong đó đất khu vực dân dụng khoảng: 2.070 ha - 2.800 ha.

- Các chỉ tiêu về hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội tính toán theo tiêu chuẩn đô thị loại IV, được áp dụng theo Thông tư số 01/2021/TT-BXD ngày 19 tháng 5 năm 2021 của Bộ Xây dựng về việc ban hành “Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về Quy hoạch xây dựng”. Quy chuẩn QCVN 07:2016/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị ban hành kèm theo Thông tư số 01/2016/TT-BXD ngày 01 tháng 02 năm 2016 của Bộ Xây dựng; các tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành khác về quy hoạch đô thị.

(Quá trình lập quy hoạch, các chỉ tiêu về dân số, đất đai, hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội đô thị sẽ được xác định cụ thể, tính toán, luận chứng, nghiên cứu khoa học trên cơ sở quy chuẩn, quy định pháp luật hiện hành và tình hình thực tế tại địa phương).

6. Các nội dung chính cần nghiên cứu:

- Cập nhật và cụ thể hóa các nội dung trong các quy hoạch ngành quốc gia liên quan, quy hoạch tỉnh Thanh Hóa đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ phù hợp với chủ trương, chính sách và quy hoạch cấp trên.

- Phân tích, làm rõ các động lực phát triển, cơ sở hình thành phát triển của đô thị Hoằng Hóa; làm rõ vai trò, vị trí, chức năng đô thị Hoằng Hóa trong tổng thể vùng liên huyện theo định hướng Quy hoạch tỉnh Thanh Hóa. Xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng có trọng tâm, trọng điểm, đảm bảo tính kết nối, nghiên cứu về mô hình phát triển không gian, kiến trúc, môi trường phù hợp với tính chất, chức năng của đô thị; xác định các giai đoạn phát triển, kế hoạch thực hiện, các dự án có tính chất tạo động lực hình thành phát triển đô thị mới và mô hình quản lý phát triển đô thị; đánh giá môi trường chiến lược.

- Rà soát quy hoạch đã được lập, xác định các vấn đề còn tồn tại cần giải quyết, các tiêu chuẩn để đô thị Hoằng Hóa đạt tiêu chí đô thị loại IV, làm cơ sở để hình thành thị xã Hoằng Hóa trước năm 2030.

- Xác định quy mô phát triển của đô thị phù hợp với phát triển kinh tế - xã hội của huyện về dân số đất đai cho từng giai đoạn quy hoạch (đến năm 2030, đến năm 2045). Nghiên cứu đề xuất định hướng phát triển đô thị trong tương lai phù hợp định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và các quy hoạch ngành có liên quan.

- Lựa chọn các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật có liên quan: Mức độ sử dụng đất đai, đề xuất các chỉ tiêu quy hoạch sử dụng đất bình quân đầu người, quy hoạch chỉ tiêu bình quân đầu người về sử dụng xây dựng các công trình công cộng, hạ tầng xã hội, chỉ tiêu bình quân đầu người về nhà ở và chỉ tiêu về hệ thống cơ sở hạ tầng kỹ thuật đô thị.

- Lập bản đồ quy hoạch định hướng phát triển không gian đô thị đến năm 2045, bao gồm: Không gian đô thị, bảo vệ môi trường và các công trình hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật cho từng giai đoạn quy hoạch trên cơ sở thực trạng và dự báo hướng phát triển đô thị đến năm 2045.

- Lập bản đồ quy hoạch sử dụng đất, xác định các giải pháp quy hoạch kiến trúc và hạ tầng kỹ thuật.

- Xác định các dự án đầu tư theo thứ tự ưu tiên.

- Nghiên cứu các vùng kiến trúc, cảnh quan trong đô thị, đề xuất tổ chức không gian cho các khu trung tâm, cửa ngõ đô thị, các tuyến phố chính, các trục không gian chính, quảng trường, sân gôn, vùng ven sông Cung, sông Tào, không gian biển, không gian cây xanh mặt nước và các điểm nhấn của đô thị.

- Nghiên cứu, xác định Khu trung tâm hành chính - chính trị đô thị Hoàng Hóa trong tương lai phải phù hợp với truyền thống lịch sử, văn hóa, không gian phát triển đô thị.

7. Các yêu cầu nội dung cụ thể cần nghiên cứu quy hoạch:

a) Yêu cầu về khảo sát địa hình:

- Thành lập bản đồ địa hình chuyên đề tỷ lệ 1/10.000 khu vực nghiên cứu quy hoạch. Hệ tọa độ VN2000 phục vụ nghiên cứu lập Quy hoạch.

- Hồ sơ Khảo sát địa hình phải đảm bảo theo Luật Đo đạc và Bản đồ số 27/2018/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2018 của Quốc hội; Nghị định số 45/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ về hoạt động đo đạc và bản đồ.

b) Yêu cầu về hiện trạng và thu thập số liệu:

- Phân tích vị trí và mối quan hệ liên vùng: Đánh giá lợi thế và hạn chế về vị trí địa lý của đô thị Hoàng Hóa; phân tích mối quan hệ không gian đô thị Hoàng Hóa trong vùng liên huyện trung tâm của tỉnh Thanh Hóa và trong mối liên hệ toàn tỉnh Thanh Hóa.

- Phân tích đánh giá các đặc điểm tự nhiên về địa hình, khí hậu, thủy văn, địa chất..., đặc điểm cảnh quan sinh thái tự nhiên, tài nguyên thiên nhiên, tài nguyên văn hóa, lịch sử, du lịch Hoàng Hóa. Đánh giá về tiềm năng quỹ đất xây dựng trên cơ sở phân tích về địa hình, địa chất, lợi thế về kinh tế, xã hội, hạ tầng, môi trường và cảnh quan để lựa chọn đất xây dựng, phát triển đô thị.

- Phân tích, đánh giá hiện trạng về kinh tế - xã hội; dân số, lao động; sử dụng đất đai; hiện trạng về xây dựng; cơ sở hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật và vệ sinh môi trường đô thị thông qua các chỉ số, cơ cấu kinh tế; đặc điểm dân cư, lao động; các chỉ số về môi trường, khí hậu và tác động của biến đổi khí hậu đến đô thị Hoàng Hóa.

- Phân tích, đánh giá về hiện trạng tổ chức không gian, cấu trúc phân bố dân cư, sản xuất công nghiệp, nông - lâm nghiệp và du lịch. Phân tích cấu trúc phân bố các khu vực chức năng chính, cấu trúc cảnh quan, các khu vực trung tâm, khu chức năng; phân tích cơ sở hình thành khu vực nội thị.

- Đánh giá hiện trạng sử dụng đất: Phân tích, đánh giá hiện trạng sử dụng đất khu vực lập quy hoạch (đặc biệt là đất xây dựng đô thị, đất nông nghiệp, lâm nghiệp), đánh giá hiệu quả sử dụng đất và các vấn đề tồn tại về sử dụng đất và không gian cảnh quan cần giải quyết để đáp ứng với yêu cầu phát triển.

- Yêu cầu đánh giá hiện trạng hạ tầng văn hóa - xã hội, hệ thống các công trình hạ tầng: công sở, y tế, giáo dục, văn hóa, thể thao (đạt/chưa đạt quy chuẩn so với tiêu chuẩn đô thị loại IV), các di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh trong khu vực nghiên cứu. Xác định các yêu cầu về bảo tồn di tích, bảo tồn sinh thái.

- Phân tích, đánh giá hiện trạng hệ thống hạ tầng kỹ thuật và bảo vệ môi trường gồm: giao thông, cao độ nền và thoát nước mưa, năng lượng, chiếu sáng, thông tin liên lạc, cấp nước, thoát nước thải, quản lý chất thải rắn và nghĩa trang, bảo vệ môi trường, đề điều... trong phạm vi nghiên cứu lập quy hoạch. Xác định những vấn đề còn tồn tại về hệ thống hạ tầng kỹ thuật cần giải quyết để phù hợp với điều kiện tự nhiên tại Hoàng Hóa. Đánh giá các tuyến đề biên nghiên cứu định hướng thay thế, đảm bảo phát triển không gian đô thị và lựa chọn quỹ đất xây dựng đô thị. Trên cơ sở các tiêu chí xây dựng thuận lợi, không thuận lợi và cấm xây dựng. Xác định các khu vực có tiềm năng về tự nhiên, có thể khai thác tạo động lực phát triển kinh tế, đô thị.

- Đánh giá kỹ khu vực ven biển và các cửa biển Lạch Hới; Lạch Trường; các vùng ven sông Cung, sông Tào; các khu vực có nguy cơ sạt lở, khu vực bãi bồi từ đó đưa ra biện pháp lấn biển, sử dụng lòng sông phù hợp; đồng thời đề xuất các phương án ứng phó với các nguy cơ sạt lở khu vực ven biển, ven sông cho phù hợp. Xác định các điểm nhấn cảnh quan và khai thác các tiềm năng để phát triển du lịch trong khu vực.

- Đánh giá tổng hợp hiện trạng, nêu bật các tiềm năng, lợi thế so sánh nổi trội, những yếu tố đặc trưng của đô thị Hoàng Hóa so với các huyện trong vùng liên huyện trung tâm theo quy hoạch tỉnh Thanh Hóa.

c) Yêu cầu về định hướng phát triển không gian đô thị:

- Dự báo quy mô dân số, lao động và quy mô đất đai xây dựng đô thị; các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật chủ yếu cho các giai đoạn phát triển đô thị. Xác định các mối liên kết về không gian giữa đô thị Hoàng Hóa với hệ thống đô thị tỉnh Thanh Hóa, các đô thị lớn trong vùng kinh tế trọng điểm phía Bắc Trung bộ.

- Định hướng không gian đô thị đạt tiêu chuẩn đô thị loại IV, tiến tới thành lập thị xã Hoàng Hóa trước năm 2030.

- Đề xuất cấu trúc không gian đô thị; phạm vi, ranh giới khu vực nội thị, ngoại thị của đô thị Hoàng Hóa, các phân khu phát triển đô thị, nông thôn.

- Xác định chỉ tiêu về mật độ dân cư, chỉ tiêu sử dụng đất quy hoạch đô thị, định hướng kiến trúc cho từng khu vực trong đô thị.

- Xác định phạm vi, quy mô các khu chức năng; khu vực hạn chế phát triển, khu chỉnh trang, cải tạo; khu cần bảo tồn, tôn tạo và phát huy các giá trị di sản văn hóa, danh lam thắng cảnh trên địa bàn; xác định các khu cấm xây dựng; các khu dự trữ phát triển; các trung tâm: hành chính, thương mại, dịch vụ, trung tâm công cộng, thể dục thể thao, công viên đô thị; trung tâm chuyên ngành khác; các vùng ven sông Cung, sông Tào, vùng ven biển. Xác định các điểm nhấn cảnh quan và khai thác các tiềm năng để phát triển du lịch trong khu vực.

- Đề xuất giải pháp cho khu đô thị hiện hữu, khu đông dân cư đã ổn định; các khu vực dân cư phát triển mới. Vị trí, vai trò các khu vực đô thị trong mối liên hệ tổng thể.

- Nghiên cứu tổ chức không gian biển kết hợp phát triển kinh tế, xã hội và quốc phòng, an ninh.

d) Các yêu cầu về hệ thống hạ tầng xã hội và dịch vụ đô thị:

- Xác định hệ thống công trình hạ tầng kinh tế - xã hội bao gồm: thương mại - dịch vụ, du lịch, trụ sở làm việc, nhà ở, y tế, giáo dục, văn hóa, thể dục thể thao, công viên đô thị, quốc phòng - an ninh... đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội theo các tiêu chí đô thị loại IV.

- Yêu cầu nghiên cứu hệ thống hạ tầng xã hội cấp vùng, cấp tỉnh và quốc gia trên địa bàn đô thị Hoàng Hóa theo các giai đoạn phát triển.

đ) Các yêu cầu về hạ tầng kỹ thuật:

- Yêu cầu về định hướng giao thông:

- + Đối với hệ thống giao thông đối ngoại: xác định các loại hình đường bộ (quốc lộ, tỉnh lộ), đường thủy, đường sắt, hệ thống các công trình giao thông đầu mối. Xác định các trung tâm tiếp vận và hậu cần đặc biệt là hệ thống giao thông kết nối với tuyến cao tốc Bắc - Nam; kết nối giữa đô thị với các tuyến

quốc lộ và tuyến đường bộ ven biển; Nghiên cứu giải pháp kết nối hệ thống đường sắt quốc gia. Nghiên cứu giải pháp cải tạo các tuyến đường quốc lộ, tỉnh lộ, đường ven biển theo tiêu chí đô thị; giải pháp xây dựng hệ thống đường gom, các vị trí nút giao của các tuyến giao thông chính đô thị.

+ Dự báo nhu cầu vận tải hành khách, hàng hóa. Xây dựng chiến lược vận tải đô thị để kiểm soát giao thông, gồm cả khu vực đô thị hiện hữu; nghiên cứu định hướng phát triển hệ thống giao thông công cộng.

+ Nghiên cứu xây dựng hệ thống giao thông thông minh; định hướng phát triển hệ thống giao thông tĩnh.

- Yêu cầu về cao độ nền và thoát nước mưa:

+ Đề xuất giải pháp cải tạo cao độ nền và thoát nước mặt toàn đô thị; không chế và quản lý cao độ xây dựng cho các khu vực trong đô thị.

+ Phân lưu vực thoát nước, xác định vị trí, quy mô các công trình tiêu thoát nước và hệ thống thoát nước mưa. Xác định cao độ không chế cho các khu chức năng, tính toán ảnh hưởng của biến đổi khí hậu tại khu vực; đề xuất các giải pháp quy hoạch cao độ nền và thoát nước mặt với bảo vệ hệ thống sông hồ, các kênh, mương trong khu vực lập quy hoạch.

- Yêu cầu định hướng cấp nước:

+ Dự báo nhu cầu sử dụng nước toàn đô thị và theo các khu vực trong đô thị; thiết kế mạng lưới đường ống cấp nước; xác định quy mô, vị trí các công trình đầu mối cấp nước; công suất khai thác.

+ Đề xuất các biện pháp phòng chống cháy, hỏa hoạn; các giải pháp bảo vệ nguồn nước, phạm vi bảo vệ nguồn nước và nhà máy xử lý; xác định chỉ tiêu và tiêu chuẩn thiết kế phù hợp với quy chuẩn, pháp luật hiện hành.

- Yêu cầu định hướng cấp điện và chiếu sáng đô thị:

Xác định chỉ tiêu, dự báo nhu cầu sử dụng điện và sử dụng năng lượng khác; xác định nguồn cung cấp năng lượng (bao gồm đề xuất giải pháp sử dụng các dạng năng lượng sạch, tái tạo), vị trí, quy mô các công trình đầu mối và mạng lưới phân phối chính của hệ thống cấp năng lượng, chiếu sáng đô thị theo từng giai đoạn; đảm bảo thống nhất, đồng bộ với hệ thống công trình, mạng lưới truyền tải và phân phối điện tại quy hoạch điện lực quốc gia và quy hoạch năng lượng khác.

- Yêu cầu định hướng hạ tầng viễn thông thụ động:

Xác định vị trí, quy mô các công trình đầu mối và mạng lưới phân phối chính của hệ thống thông tin liên lạc theo từng giai đoạn đảm bảo phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và phát triển đô thị.

- Thoát nước thải, quản lý chất thải rắn và nghĩa trang:

+ Dự báo nhu cầu thoát nước thải; xác định vị trí, quy mô các công trình đầu mối và mạng lưới phân phối chính của hệ thống thoát nước thải theo từng giai đoạn, đảm bảo thống nhất, đồng bộ với quy hoạch tổng thể thoát nước của tỉnh Thanh Hóa.

+ Xác định các chỉ tiêu chất thải rắn sinh hoạt và công nghiệp. Dự báo nguồn và tổng lượng phát thải các loại chất thải rắn thông thường và nguy hại để từ đó định hướng quản lý chất thải rắn cho toàn đô thị.

+ Đề xuất định hướng các khu nghĩa trang; giải pháp tổ chức thu gom, vận chuyển và quản lý chất thải rắn; đề xuất vị trí các điểm trung chuyển.

e) Yêu cầu về thiết kế đô thị:

- Thiết kế đô thị hiện đại, giàu bản sắc, phù hợp với đặc điểm văn hóa - xã hội, dựa trên cấu trúc cảnh quan và sinh thái tự nhiên của đô thị Hoằng Hóa, chú trọng nghiên cứu cảnh quan địa hình tự nhiên khu vực ven biển; vùng sinh thái ven sông Cung, sông Tào cấu trúc các làng xã truyền thống; tăng cường khả năng giao lưu và tạo sự hấp dẫn của đô thị du lịch thông qua hệ thống không gian công cộng, quảng trường, không gian cảnh quan tự nhiên.

- Nội dung thiết kế đô thị trong quy hoạch chung đô thị được thực hiện theo Thông tư số 06/2013/TT-BXD ngày 13 tháng 5 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.

g) Yêu cầu về đánh giá tác động môi trường:

Đề xuất các giải pháp về bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu và cải thiện đời sống dân cư đô thị, đảm bảo kết nối đô thị - nông thôn tạo lập môi trường cảnh quan đô thị Hoằng Hóa xanh, sạch, an toàn và giàu bản sắc văn hóa.

h) Đề xuất các chương trình, dự án ưu tiên và nguồn lực thực hiện:

Đề xuất tiêu chí lựa chọn dự án ưu tiên, phân kỳ tổ chức thực hiện và xác định mục tiêu phát triển cụ thể cho từng giai đoạn quy hoạch. Xây dựng danh mục các dự án đầu tư chủ yếu có ý nghĩa tạo động lực phát triển, đảm bảo phù hợp với dự báo nguồn lực thực hiện. Đề xuất các giải pháp thực hiện quy hoạch, kế hoạch hành động theo các giai đoạn phát triển của đô thị.

Dự thảo quy định quản lý theo đồ án Quy hoạch chung đô thị Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa đến năm 2045.

8. Hồ sơ sản phẩm:

a) Phần khảo sát địa hình:

Thành lập bản đồ địa hình tỷ lệ 1/10.000 khu vực nghiên cứu quy hoạch. Hệ tọa độ VN2000 phục vụ nghiên cứu lập quy hoạch.

b) Phần bản vẽ quy hoạch:

Nội dung thành phần hồ sơ sản phẩm căn cứ theo Thông tư 04/2022/TT-BXD ngày 24 tháng 10 năm 2022 của Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn. Hồ sơ được lập trên nền tảng hệ thống thông tin địa lý (GIS).

9. Tổ chức thực hiện:

a) Trách nhiệm các cơ quan liên quan:

- Cơ quan phê duyệt: Thủ tướng Chính phủ;
- Cơ quan thẩm định: Bộ Xây dựng;
- Cơ quan trình phê duyệt: Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa;
- Cơ quan tổ chức lập quy hoạch: Ủy ban nhân dân huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa;
- Đơn vị tư vấn lập quy hoạch: Tổ chức lựa chọn tư vấn đủ năng lực theo quy định của pháp luật hiện hành.

b) Nguồn vốn lập quy hoạch: Vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác.

c) Thời gian hoàn thành đồ án: Không quá 12 tháng kể từ khi nhiệm vụ quy hoạch được phê duyệt theo quy định.

Điều 2.

1. Ủy ban nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm toàn diện về tính chính xác của các thông tin, số liệu, bản vẽ, hồ sơ sử dụng để lập Nhiệm vụ Quy hoạch chung Đô thị Hoằng Hóa đến năm 2045 bảo đảm đúng quy định pháp luật, không hợp thức các sai phạm (nếu có); chủ trì phối hợp với các bộ, ngành liên quan tổ chức lập, trình duyệt đồ án Quy hoạch chung đô thị Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa đến năm 2045 theo quy định của pháp luật.

2. Bộ Xây dựng chịu trách nhiệm về kết quả thẩm định Nhiệm vụ Quy hoạch chung đô thị Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa đến năm 2045 đảm bảo đúng quy định pháp luật; lưu trữ, lưu giữ hồ sơ Nhiệm vụ Quy hoạch chung đô thị Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa đến năm 2045 được duyệt theo quy định. Giao Bộ Xây dựng hướng dẫn Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa trong quá trình tổ chức lập Đồ án Quy hoạch chung đô thị Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa đến năm 2045 theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Bộ trưởng Bộ Xây dựng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ: Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Nội vụ, Quốc phòng, Tài chính, Thông tin và Truyền thông, Giao thông vận tải; Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Công Thương, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công an, Khoa học và Công nghệ, Tư pháp;
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Thanh Hóa;
- Huyện ủy, HĐND, UBND huyện Hoằng Hóa; ✓
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, các Vụ: TH, KTTH, KGVX, NN, NC, V.I, QHĐP;
- Lưu: VT, CN (2). Qg 15

